

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2019/HSPT

Ngày 28-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Dân.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Duy Thuấn.

2. Bà Lê Thị Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2019/TLPT-HS ngày 15/01/2019 đối với bị cáo Hoàng Quốc P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại ông Nguyễn Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST ngày 28/11/2018, của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: Hoàng Quốc P, sinh năm 1985, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Ea K, xã Cư N, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Hoàng Văn H (Đã chết) và bà Ngô Thị T1, sinh năm 1951, hiện đang cư trú tại: xã Hòa T2, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk; có vợ là Lê Thị P1, sinh năm 1997, trú tại thôn Ea K, xã Cư N, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 25/LCCT-TA, ngày 09/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk; có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Ông Nguyễn Văn T; địa chỉ: Thôn Ea K, xã Cư N, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 27/4/2018, Hoàng Quốc P đi từ nhà mình ở thôn Ea K, xã Cư N, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk sang nhà anh Vương Kim P1, cùng thôn để phơi hạt tiêu. Trên đường đi qua nhà anh P1 thì P đi ngang qua rẫy cà phê của anh Nguyễn Văn T. Do trước đó, giữa P và T có mâu thuẫn, xích mích với nhau nên khi P đến nhà anh P1 thì T đến nói với P không được đi ngang qua rẫy nhà T thì P nói “Tôi đi sang nhà anh P1 chứ có đi vào đất nhà T đâu mà cấm”. Theo lời khai của P thì sau khi P và T nói nhau qua lại, T đã đến chuồng gà nhà anh P1 lấy 01 cái cuốc và 01 cây tre dài khoảng 04m rồi thách thức P, nếu tiếp tục đi qua thì T sẽ giết. Sau đó, T đem cây tre lấy ở nhà anh P1 gác lên 2 cây cà phê chắn ngang qua đường vào nhà anh P1, đồng thời cầm cuốc đứng canh không cho P đi về. Đến hơn 13 giờ cùng ngày, sau khi phơi tiêu xong, P đi về thì vẫn thấy T đang đứng canh chừng nên P quay lại nhà anh P1 ngồi đợi; khoảng 15 phút sau, P đi về thì thấy T đang cời trần, đầu đội mũ cối, cầm cuốc đứng phía ngoài nhà anh P1. Lúc này, P đi về phía chuồng gà nhà anh P1 lấy 01 cái cuốc rồi đi về. Khi đi qua chỗ T đứng, P liền dùng cuốc đánh cái vào đầu và nhiều cái lên người T gây thương tích và làm rách chiếc mũ cối T đang đội trên đầu. Sau khi bị đánh, T bỏ chạy còn P đem cuốc về nhà cất.

Tại bản tóm tắt điều trị nội trú số 173 ngày 07/6/2018, của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk chẩn đoán thương tích đối với Nguyễn Văn T như sau: gãy hờ mảnh rời 1/3 dưới cánh tay (T); Chấn T1 sọ não nứt sọ, tụ khí nội sọ ít thái dương đỉnh (T).

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 719/PY-TgT ngày 12/6/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của Nguyễn Văn T: Đa T1, nứt sọ, gãy mảnh nhỏ bản ngoài xương cánh tay, đứt cơ tam đầu, tỷ lệ thương tích: 27%. Vật tác động: sắc bén.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thu giữ: 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre, chiều dài 1,49m, phần rộng nhất của lưỡi cuốc là 22cm, phần dài nhất của lưỡi cuốc là 22,1cm, đường kính cán cuốc là 3,5cm, đây là chiếc cuốc mà P dùng để gây thương tích cho anh T; 01 cây tre dài 4,32m, đường kính 4,1cm; 01 mũ cối, màu xanh bạc, trên mũ có 01 vết rách 4x6cm thu tại hiện trường. Đối với cái cuốc T lấy ở nhà anh P1 để đe dọa P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, k, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk, số tiền này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông B theo biên lai thu số AA/2012/10856 ngày 13/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, tách vấn đề dân sự để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi người bị hại anh Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/12/2018, bị cáo Hoàng Quốc P có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp P thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là “*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*” và xin được hưởng án treo.

Ngày 02/01/2019, người bị hại ông Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Ông không đồng ý việc Tòa án cấp sơ thẩm tách phần dân sự ra khỏi vụ án hình sự; không đồng ý với kết quả giám định pháp y thương tích và không đồng ý về phần tội danh đối với bị cáo Hoàng Quốc P. Đề nghị cấp P thẩm giải quyết phần trách nhiệm dân sự trong vụ án này. Đồng thời, ông T còn yêu cầu cấp phúc thẩm cho ông được giám định lại tỉ lệ thương tích, chuyển từ tội danh “*Cố ý gây thương tích*” sang tội danh “*Giết người*” và tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Quốc P.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Quốc P và bị hại ông Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Quốc P đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Quốc P và Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại các điểm k, r khoản 1 Điều 51 BLHS là không đúng đề nghị HĐXX bỏ không áp dụng. Xét kháng cáo của bị cáo và người bị hại là không có căn cứ để chấp nhận. Do vậy, đề nghị

HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa người bị hại ông Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đề nghị HĐXX tăng hình phạt tù đối với bị cáo và đề nghị HĐXX giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án.

Bị cáo P không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị HĐXX giảm hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Hoàng Quốc P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, xuất phát từ mâu thuẫn từ trước với ông Nguyễn Văn T nên vào khoảng hơn 13 giờ ngày 27/4/2018, do bị ông T khiêu khích, dùng cây tre dài 04m gác trên hai cây cà phê chắn ngang đường và cầm cuốc đòi đánh, dọa giết bị cáo. Bị cáo đã dùng 01 cái cuốc lấy tại chuồng gà nhà anh Vương Kim P1 đánh 01 cái vào đầu và nhiều cái lên người của T. Hậu quả ông T bị đa thương tích với tỷ lệ thương tật 27%.

[2] Xét kháng cáo đề nghị áp dụng tội danh “*Giết người*” đối với bị cáo P của người bị hại ông Nguyễn Văn T thấy rằng: Theo các tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên tòa ngày hôm nay có thể xác định: Sau khi bị ông T khiêu khích, đe dọa thì bị cáo đã dùng 01 cái cuốc lấy tại chuồng gà nhà anh Vương Kim P1 đánh 01 cái vào đầu và nhiều cái lên người của T, khi thấy ông T chảy máu và bỏ chạy thì bị cáo cũng bỏ về nhà. Như vậy, mục đích đánh ông T của bị cáo chỉ nhằm làm cho ông T bị thương tổn về sức khỏe chứ không có ý định tước đoạt tính mạng của ông T. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kháng cáo yêu cầu thay đổi tội danh đối với bị cáo Hoàng Quốc P của ông T là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tật của bị hại để bảo đảm xét xử công bằng, khách quan, HĐXX thấy rằng: Theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Giám định tư pháp 2012 quy định: *“Việc giám định lại được thực hiện trong trường hợp có căn cứ cho rằng kết luận giám định lần đầu không chính xác...”*; khoản 1 Điều 211 BLTTHS năm 2015 quy định: *“Việc giám định lại được thực hiện khi có nghi ngờ kết quả giám định lần đầu không chính xác...”*. Tuy nhiên, bị hại không xuất trình được tài liệu chứng cứ để chứng minh kết luận pháp y thương tích số: 719/PY-TgT ngày 12/6/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk là không chính xác hoặc không khách quan. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu giám định lại của ông Nguyễn Văn T.

[4] Xét yêu cầu giải quyết phần trách nhiệm dân sự trong cùng vụ án này của ông T thấy rằng: Trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm, mặc dù ông T đã được cơ quan điều tra và Tòa án triệu tập hợp lệ đến làm việc và tham gia phiên tòa nhưng ông T vẫn vắng mặt không lý do. Đồng thời, sau khi xét xử sơ thẩm thì đến ngày 02 và 03/01/2019 ông T mới làm đơn yêu cầu bồi thường và nộp các hóa đơn chứng từ liên quan đến chi phí điều trị thương tích. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, tách phần bồi thường dân sự để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi ông Nguyễn Văn T có yêu cầu, là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, kháng cáo của ông T về phần trách nhiệm dân sự là không có cơ sở để xem xét.

[5] Xét kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt của người bị hại; kháng cáo xin được hưởng án treo và đề nghị HĐXX phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra”* theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 của bị cáo thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết *“người bị hại cũng có lỗi một phần khi thách thức bị cáo dẫn đến việc bị cáo không kiềm chế được bản thân”* theo quy định tại điểm k Điều 51 BLHS cho bị cáo là có căn cứ, nên kháng cáo của bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 là không có căn cứ. Bên cạnh đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết *“người phạm tội tự thú”* theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 là chưa chính xác, vì theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 4 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 thì *“Tự thú là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện”*, nhưng ở trường hợp này khi bị cáo phạm tội đã có người biết (vợ bị cáo là Lê Thị P1, anh Phan Văn Đông, ...). Sau đó, bị cáo mới đến cơ quan có thẩm quyền trình diện để được cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Như vậy, trường hợp

này bị cáo chỉ “Đầu thú” chứ không phải là “Tự thú”, HĐXX thấy cần không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm r khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo mà cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Đầu thú” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, trong khi đó tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Do đó, kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt của bị hại và kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[6] Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Quốc P và kháng cáo của bị hại ông Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Hoàng Quốc P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Quốc P.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại ông Nguyễn Văn T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, k, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Krông Búk, số tiền này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông B theo biên lai thu số AA/2012/10856 ngày 13/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, tách vấn đề dân sự để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi người bị hại ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị Hoàng Quốc P phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông B;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Công Dân